

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Đề án 06*), Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án đến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, để triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn toàn tỉnh; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung đầy đủ dữ liệu dân cư, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp theo đúng mục tiêu của Chính phủ đặt ra theo Đề án 06.

1.2. Mục tiêu cụ thể

(Tại Phụ lục I kèm theo)

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động nghiên cứu Đề án để triển khai thực hiện đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Mỗi tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ phải xác định rõ trách nhiệm để tổ chức thực hiện nghiêm túc; đảm bảo tập trung sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Quá trình triển khai phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

II. NHIỆM VỤ

(Tại Phụ lục II kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Thành lập “Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án số 06 tỉnh Hà Tĩnh” sau đây viết tắt là *Tổ công tác 06 tỉnh*) theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an.

Thành lập Tổ giúp việc Tổ công tác 06 tỉnh.

Tổ trưởng Tổ công tác sử dụng con dấu của UBND tỉnh, Tổ phó Thường trực Tổ công tác sử dụng con dấu của Công an tỉnh; Tổ phó Tổ công tác sử dụng con dấu của Văn phòng UBND tỉnh.

Tổ công tác có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án và kế hoạch này. Định kỳ hàng tháng, Tổ công tác đánh giá tình hình kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tổ công tác sử dụng bộ máy giúp việc là phòng Tham mưu, phòng Cảnh sát QLHC về TTXH của Công an tỉnh; phòng Nội chính, Trung tâm Công báo - Tin học, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh để thực hiện nhiệm vụ được giao (*quá trình thực hiện có thể mời các chuyên gia trong và ngoài tỉnh tham gia triển khai Đề án*). Tổ công tác tự giải thể khi đã hoàn thành các nhiệm vụ tại Đề án trên địa bàn tỉnh.

1.2. Các sở, ban, ngành trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 06, chỉ đạo của ngành dọc có trách nhiệm:

(1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh đề ra; chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác - Chủ tịch UBND tỉnh và bộ, ngành (*theo ngành dọc*) về kết quả triển khai thực hiện.

(2) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, địa phương có liên quan tiến hành rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022 theo chỉ đạo tại Đề án 06.

(3) Trên cơ sở nhu cầu thực tế, chủ động phối hợp với Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an và bộ, ngành (*theo ngành dọc*) chủ động rà soát dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu để thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về DC đảm bảo hiệu quả trong khai thác, tiết kiệm trong thực hiện, tránh lãng phí.

(4) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính đề tham mưu, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí; chủ động nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

(5) Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

(6) Tiếp tục thực hiện và đề xuất đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

(7) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh về đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

(8) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị chức năng theo ngành dọc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh.

(9) Định kỳ ngày 15 hàng tháng, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện báo cáo kết quả về Tổ công tác 06 tỉnh (*qua Công an tỉnh*); ngày 20 hàng tháng, Công an tỉnh tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác - Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ trước ngày 22 hàng tháng theo quy định.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Tổ công tác; ban hành tài liệu hướng dẫn các sở, ban, ngành triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn; đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, có hiệu quả, cách làm hay sáng tạo; chấn chỉnh kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện không quyết liệt, kém hiệu quả, gây lãng phí.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại Phụ lục II kèm theo.

- Kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Công dịch vụ công, hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với CSDLQG về DC nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ CSDLQG về DC phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với CSDLQG về DC, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định.

- Chỉ đạo Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các hệ thống thông tin kết nối đến CSDLQG về DC.

- Chủ trì xây dựng chuyên mục về triển khai CSDLQG về DC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2.4. Sở Tài Chính

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan dự trù kinh phí, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh cấp kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện Đề án.

- Lập dự toán kinh phí hằng năm trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2.5. Các sở, ban, ngành có liên quan

Trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ cấp trên (*hệ thống ngành dọc*) và chỉ đạo của UBND tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ của Đề án.

2.6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện gửi UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh - Tổ công tác 06 tỉnh*) để theo dõi; phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với CSDLQG về DC. Xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện

các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tích cực phối hợp với Công an cấp huyện thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của địa phương.

3. Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các cấp, tổ chức và những cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả những nội dung chỉ đạo trong Đề án 06 của Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh được nêu trong Kế hoạch. Báo cáo kết quả về Tổ công tác 06 tỉnh (*qua Công an tỉnh*) vào ngày 15 hàng tháng để tổng hợp báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh và Văn phòng Chính phủ.

4. Tổ công tác 06 tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện tại các đơn vị; kịp thời phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh tiến hành sơ kết rút kinh nghiệm, tổng kết trong quá trình triển khai.

5. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời trao đổi về Tổ công tác 06 tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để hướng dẫn hoặc báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh.
- Lưu: VT, NC₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải

Phụ lục I
MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh)

TT	MỤC TIÊU CỤ THỂ
A	Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến
I	Năm 2022
1	Hoàn thành tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để 100% tài khoản định danh điện tử của cá nhân đã được tạo lập bởi Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh thực hiện được việc xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp.
2	Hoàn thành việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng dữ liệu của CSDLQG về DC hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh: hoàn thành việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính từ 20 dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, đất đai, lao động,...
3	Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”; đẩy mạnh, hoàn thành việc cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp hoặc cấp đổi, cấp lại theo quy định.
4	Hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư. Trong đó, tập trung tham gia với các bộ, ngành xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, Nghị định về định danh và xác thực điện tử.
5	Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin công dân với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng những thông tin đã có trong CSDLQG về DC đã được kết nối, chia sẻ thì không yêu cầu người dân khai báo lại.
6	Hoàn thành việc kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia trong Quý I năm 2022 phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
7	Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC và Cơ sở dữ liệu thuế của tỉnh trong Quý I năm 2022, phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, giúp 100% người nộp thuế không phải khai báo lại các thông tin thay đổi đã có trong CSDLQG về DC.
8	Thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội tại cấp xã trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an.
9	Bảo đảm 100% tài khoản điện tử của Cổng dịch vụ công cấp tỉnh đã được cấp trước khi Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực, được xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% người dân chưa có danh tính điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính tại

	Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp huyện được cấp định danh điện tử từ hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% công dân không phải xuất trình hồ sơ chứng minh thông tin của bản thân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa đã có hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối, tích hợp với CSDLQG về DC.
10	Từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào CSDLQG về DC để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), trong đó, tập trung thực hiện ngay đối với một số giấy tờ như: Bảo hiểm y tế, bằng lái xe, giấy phép lái xe, mã số chứng chỉ hoặc giấy phép hành nghề, tiêm chủng, y tế, giáo dục, thẻ cán bộ, công chức, viên chức...
11	Cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.
12	Bảo đảm các chỉ tiêu về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực, định danh, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu, theo thời gian thực bắt đầu từ Quý II năm 2022, kịp thời phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và sự tham gia của Nhân dân.
II	Giai đoạn 2023-2025
1	Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.
2	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.
3	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.
4	100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong CSDLQG về DC.
5	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng.
6	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.
7	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính về cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp thẻ Căn cước công dân.
8	Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành quyết định này.
9	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
10	100% hồ sơ về dân cư trên địa bàn tỉnh được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

11	Hoàn thành việc kết nối CSDLQG về DC với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.
III	Giai đoạn 2025-2030
1	70% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.
2	100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
3	Tham gia hoàn thiện các thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số về dân cư theo tình hình thực tiễn, chú trọng phổ biến pháp lý liên quan đến các sáng kiến quản lý nhà nước.
4	Hoàn thiện hệ sinh thái số trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn kết với chuyển đổi số hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm thông tin, dữ liệu điện tử chỉ cần cung cấp, số hóa một lần, với việc khai thác có hiệu quả định danh điện tử của hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.
5	Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, dữ liệu liên quan đến dân cư.
6	Hoàn thiện, mở rộng các công cụ phân tích dữ liệu đa chiều trực quan hóa, báo cáo, tổng hợp, thống kê, các báo cáo động phục vụ chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định hoặc đề xuất thay đổi chính sách liên quan đến dân cư.
7	Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động hợp tác, đa dạng hóa nguồn lực trong xây dựng, phát triển và cung cấp các ứng dụng dịch vụ liên quan đến dân cư.
8	Tiếp tục cập nhật đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, phổ cập kỹ năng số đối với các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho mọi thành phần xã hội.
9	Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư do Bộ Công an trong quản lý nhà nước của các sở, ngành, địa phương và phục vụ giao dịch dân sự, kinh tế.
B	Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội
I	Giai đoạn năm 2022-2023
1	Nghiên cứu tham gia quy định của pháp luật đảm bảo pháp lý để triển khai thực hiện ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số góp phần xây dựng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Triển khai thí điểm việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.
2	Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.
3	Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...
II	Giai đoạn 2024-2025: thực hiện theo tiến độ chung của Đề án.
III	Giai đoạn 2026-2030: thực hiện theo tiến độ chung của Đề án.

C	Nhóm tiện ích phục vụ công dân số
I	Năm 2022
1	Bảo đảm cho hoạt động tạo lập định danh điện tử đối với công dân đã được thu thập dữ liệu vào CSDLQG về DC; thực hiện giải quyết 100% yêu cầu từ công dân về tạo lập danh tính điện tử cho công dân. Tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ và đăng ký, sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch hành chính, chứng minh nhân thân, dịch vụ công.
2	Bảo đảm xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử như: thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.
3	Cung cấp các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân trên ứng dụng VNEID như: dịch vụ cư trú, căn cước công dân, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác.
II	Giai đoạn 2023-2025
1	Phấn đấu đạt trên 600.000 tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử trong toàn tỉnh.
2	Đảm bảo 100% các giao dịch của Công dân số được định danh, ký số, xác thực, các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.
III	Giai đoạn 2025-2030
1	Phấn đấu đạt trên 01 triệu tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử trong toàn tỉnh.
D	Nhóm hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư
I	Năm 2022
1	Bảo đảm 100% dữ liệu công dân thường trú trên địa bàn tỉnh được lưu trữ trong CSDLQG về DC, được cấp số định danh cá nhân và được cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong độ tuổi.
2	Triển khai hiệu quả việc kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, góp phần làm giàu dữ liệu dân cư, trong đó: - Tạo nền tảng để các lĩnh vực gần, sát với công dân sử dụng được nền tảng dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết các thủ tục trong khi chưa có hạ tầng như lĩnh vực tư pháp, lao động, thương binh, xã hội... - Tập trung hoàn thành kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có để “làm sạch”, đảm bảo giải quyết các thủ tục phục vụ công dân chính xác và thuận lợi.
II	Năm 2023 và các năm tiếp theo
1	Bảo đảm tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương bảo đảm thông suốt, hoạt động hiệu quả.

E	Nhóm phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp
I	Năm 2022
1	Tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin đã được làm giàu qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ việc điều hành của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, lãnh đạo các cấp để hoạch định các chính sách kinh tế, xã hội; đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân và nhu cầu của các tổ chức, doanh nghiệp.
II	Năm 2023 và các năm tiếp theo
1	Tiếp tục kết nối, chia sẻ CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, lãnh đạo các cấp; đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân, nhu cầu của các sở, ban, ngành, tổ chức và doanh nghiệp.

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG
DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ
CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022-2025
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư			
1	Triển khai thực hiện Thông tư quy định về danh mục, sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Tháng 01/2022
2	Triển khai thực hiện Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.	Sở Tài chính	Công an tỉnh	Tháng 3/2022
3	Đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội	Các sở, ngành và địa phương	Công an tỉnh	Tháng 3/2022
4	Triển khai thực hiện Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 5/2022
5	Triển khai thực hiện Nghị định định danh và xác thực điện tử.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 5/2022
6	Triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các bộ, ngành, địa phương.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 9/2022
7	Triển khai thực hiện Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 theo hướng bổ sung quy định về quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo trình tự, thủ tục rút gọn.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
8	Triển khai thực hiện Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện phát triển Chính phủ số trong thời gian tới.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 5/2023

9	Triển khai thực hiện Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2024
10	Thực hiện cơ chế thanh tra, kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Năm 2024
11	Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Thường xuyên
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
1	Tổ chức tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.	Văn phòng UBND tỉnh, Cục Thuế tỉnh	Công an tỉnh, Sở Tài chính	Tháng 01/2022
2	Hướng dẫn thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Tháng 02/2022
3	Triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Tháng 03/2022

4	Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Công an tỉnh với Công Dịch vụ công phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
5	Triển khai giải pháp hỗ trợ Sở Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 6/2022
6	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Tháng 6/2022
7	Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan		Tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022; cấp huyện từ ngày 01/12/2022; cấp xã từ ngày 01/6/2023
8	Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Công dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh	Tháng 6/2022
9	Phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số (VNEID) trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Thường xuyên

10	Triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Năm 2022
11	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Năm 2022
12	Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Năm 2022
13	Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Năm 2023
III	Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội			
1	Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Tháng 9/2022
2	Xây dựng mô hình, tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.	Công an tỉnh		Tháng 01/2023

3	Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.	Công an tỉnh		Tháng 01/2023
4	Xây dựng nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh		Tháng 6/2023
IV	Phục vụ phát triển công dân số			
1	Cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.	Công an tỉnh		Tháng 3/2022
2	Xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án.	Công an tỉnh		Tháng 6/2023
V	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành			
1	Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.	Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương liên quan	Tháng 12/2022

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THIẾT YẾU ƯU TIÊN
TÍCH HỢP, CHIA SẼ DỮ LIỆU DÂN CƯ CỦA CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA
VỀ DÂN CƯ VỚI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA VÀ HỆ THỐNG
THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh)

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Tháng 3/2022
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	3	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
3	Đăng ký thường trú	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
4	Đăng ký tạm trú	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
5	Khai báo tạm vắng	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
6	Thông báo lưu trú	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	3	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
9	Đăng ký khai sinh	3	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh	Tháng 3/2022
10	Đăng ký khai tử	3	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
11	Đăng ký kết hôn	3	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
12	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	3	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
13	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022

14	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
15	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	3	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội và các địa phương	Tháng 5/2022
16	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	3	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội và các địa phương	Tháng 5/2022
17	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	4	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	Công an tỉnh, Văn UBND tỉnh	Tháng 5/2022
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	4	Cục Thuế tỉnh	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022
19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	4	Sở Tài nguyên và Môi trường	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Tháng 5/2022
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	4	Sở Giao thông vận tải	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Tháng 5/2022
21	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	4	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Tháng 5/2022
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	4	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Tháng 5/2022

23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh, Văn phòng Chính phủ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và các địa phương	Tháng 5/2022
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) <i>(Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)</i>	4	Điện lực tỉnh	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022
25	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện <i>(Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)</i>	4	Điện lực tỉnh	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022